

PHỤ LỤC SỐ 12
APPENDIX 12

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)
(Promulgated with the Circular No 155/2015/TT-BTC on October 06, 2015 of the Ministry of Finance guiding the Information disclosure on securities markets)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

TP.HCM, ngày 30 tháng 08 năm 2019
....., day ... month ... year

**BÁO CÁO KẾT QUẢ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA
NGƯỜI NỘI BỘ**
**REPORT ON RESULTS OF TRANSACTION IN SHARES OF RELATED PERSONS OF
INTERNAL PERSON**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Tp. HCM
- Công ty cổ phần tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang

To: - The State Securities Commission
- Hochiminh Stock Exchange
- Superdong Fast Ferry Kien Giang Joint Stock Company

SỔ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH	
ĐẾN	Số: 44020
	Ngày: 31/9/19
Chuyển:	N.T. TS
Lưu hồ sơ số:	

- Thông tin về cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch/ *Information on individual/ organization:*
 - Tên tổ chức/ *Name of organization:* Kaibuok Shipyard (M) SDN. BHD.
 - Quốc tịch/ *Nationality:* Malaysia
 - Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp/ *Certificate of business registration No. (in case of organization), date of issue, place of issue:*
 - Địa chỉ trụ sở chính/ *Address:*
 - Điện thoại/ *Telephone:* Fax: Email: Website:
 - Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng (nếu có) hoặc mối quan hệ với công ty đại chúng / *Current position in the public company (if any) or relationship with the public company:*
 - Chức vụ tại công ty đại chúng tại ngày đăng ký giao dịch (nếu có)/ *Position in the public company at registration date (if any):* và ngày không còn là người nội bộ hoặc người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng:(nêu rõ lý do) */ *and date on which is no longer internal person or related person of internal person of the public company:*
- Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng)/ *Information about internal person of the public company/public fund is related person of trading individual/organization (in case trader*

is related person of internal person of the public company):

Họ và tên người nội bộ	Quốc tịch	Hộ chiếu	Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng	Chức vụ hiện nay tại tổ chức thực hiện giao dịch	Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu mà người nội bộ đang nắm giữ
Puan Kwong Siing	Malaysia		thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc SKG	thành viên HĐQT Kaibuok Shipyard (M) SDN. BHD.	10,470,757 (16.53%)
Puan Chiong	Malaysia		thành viên HĐQT SKG	thành viên HĐQT Kaibuok Shipyard (M) SDN. BHD	3,075,075 (4.86%)
Puan Kiong Sii (*)	Malaysia			thành viên HĐQT Kaibuok Shipyard (M) SDN. BHD	1,320,042 (2.08%)
Bruce Ting Siaw Lung	Malaysia			thành viên HĐQT Kaibuok Shipyard (M) SDN. BHD	569,310 (0.9%)
Eric Yee Kuok Enng	Malaysia			thành viên HĐQT Kaibuok Shipyard (M) SDN. BHD	380 (0.00%)

(*) Ông Sii là anh trai của ông Siing và ông Chiong.

3. Mã chứng khoán giao dịch/ *Securities code*: SKG

4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu nêu tại mục 3/*Trading account number with shares/fund certificates mentioned above*:tại công ty chứng khoán/ *In securities company*:

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/ *Number, ownership proportion of shares held before transaction*: 1,791,152 cổ phiếu (2.83%)

6. Số lượng cổ phiếu đăng ký mua/ *Number of shares to purchase*: 160,000 cổ phiếu

7. Số lượng cổ phiếu đã mua**/ *Number of shares purchase*: 157,640 cổ phiếu

8. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch/ *Number, ownership proportion of shares held after executing transaction*: 1,948,792 cổ phiếu (3.08%)

9. Phương thức giao dịch/ *Mode of transaction*: khớp lệnh hoặc thoả thuận

10. Thời gian thực hiện giao dịch/ *Transaction period*: từ ngày/ *from*. 15/08/2019....đến ngày/ *to*. 30/08/2019.....

11. Nguyên nhân không thực hiện hết số lượng cổ phiếu đã đăng kí/ Reasons not to fully the amount of shares registered: *Giá thị trường không như mong đợi*

** (Trong trường hợp không thực hiện hết số lượng đăng ký, người nội bộ/ người có liên quan phải giải trình nguyên nhân.)* *(In case of failing to execute full registered number, the internal person/ related person of internal person shall need to explain the reasons.)*

TỔ CHỨC BÁO CÁO
NAME OF REPORTING ORGANIZATION/
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)
(Signature, full name and seal - in case of organization)



Dương Văn Minh